TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN NAM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/DS – ST
Ngày: 27 – 7 – 2022
V/v tranh chấp "hợp đồng tín dụng;
Hợp đồng thế chấp tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN NAM, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vũ Thanh Long;**
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Mai Xuân;
Bà Bùi Thị Thanh Yên;
- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Đại Phát – Thư ký Tòa án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận *tham gia phiên toà:* Bà Hồ Thị Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 22/2022/TLST – DS ngày 26 tháng 4 năm 2022 về tranh chấp Hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐXXST – DS ngày 07 tháng 6 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 09/2022/QĐ – HPT ngày 30 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Địa chỉ: Số 02 Láng H, phường Thành C, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

-*Người đại diện theo pháp luật*: Ông Tiết Văn Th, chức vụ: Tổng giám đốc.

-*Người đại diện ủy quyền hợp pháp tham gia tố tụng*: Ông Nguyễn Xuân Th, chức vụ: Trưởng phòng kế hoạch kinh doanh của Ngân hàng – Chi nhánh huyện Ninh Phước Ninh Thuận (Văn bản ủy quyền số: 252A/NHNoNT - NP ngày 04 – 4 – 2022 (Có mặt).

Địa chỉ: khu p 4, thị trấn Ph D, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

2. Bị đơn: Ông Trần Văn Ph, sinh năm 1971, bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1971 (Vắng mặt).

Địa chỉ: thôn Sơn H 01, xã Phước D, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa nguyên đơn trình bày:

Ngày 24 – 4 – 2019, Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Ninh Phước (gọi tắt là Agribank) ký hợp đồng tín dụng (Hợp đồng

vay) số: 045110761/HĐTD với ông Trần Văn Ph. Agribank cho ông Ph vay số tiền là 670.000.000 đồng *(Bằng chữ: Sáu trăm bảy mươi triệu đồng)*, thời hạn vay 12 tháng, lãi suất thỏa thuận là 9.5%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay (15%/năm), mục đích mua bán hải sản. Để bảo đảm cho số tiền vay, ông Ph, bà Ng đã thế chấp tài sản chung của vợ chồng là Giấy chứng nhận tàu cá số NT – 90250 – TS do Chi cục thủy sản tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 25/02/2020, công suất máy 520cv, theo hợp đồng thế chấp tài sản số 095616 B/TC ngày 09/6/2016 và phụ lục hợp đồng thế chấp tài sản số 095616 B – 1/PL – HĐTC ngày 02 – 3 – 2020 do Văn phòng công chứng Thuận Nam chứng thực.

Các bên đã hoàn tất hợp đồng vay vốn, hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp tài sản. Toàn bộ số tiền 670.000.000 đồng Agribank đã chuyển giao cho ông Ph, bà Ng theo đúng quy định. Quá trình thực hiện hợp đồng ông Ph, bà Ng đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Agribank, Agribank đã thiện chí và nhiều lần nhắc nhở ông Ph, bà Ng tuy nhiên ông Ph, bà Ng không có thiện chí trả nợ. Ngày 11 – 01 – 2021, Agribank đã chuyển toàn bộ khoản tiền nợ của ông Ph, bà Ng sang nợ quá hạn và tính đến ngày 12 – 3 – 2022 ông Ph, bà Ng còn nợ số tiền gốc là 670.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn 134.449.726 đồng; tiền lãi quá hạn 35.661.437 đồng.

Để đảm bảo việc thu hồi nợ, Agribank yêu cầu Tòa án giải quyết buộc vợ chồng ông Ph, bà Ng phải có nghĩa vụ:

+ Thanh toán số tiền nợ gốc là 670.000.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày 12 – 3 – 2022 tiền lãi trong hạn 134.449.726 đồng; tiền lãi quá hạn 35.661.437 đồng và kể từ ngày 13 – 3 – 2022 buộc vợ chồng ông Ph, bà Ng phải tiếp tục chịu tiền lãi suất theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi vợ chồng ông Ph, bà Ng trả xong số tiền nợ gốc.

+ Tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp tài sản số 095616 B/TC ngày 09/6/2016 và phụ lục hợp đồng thế chấp tài sản số 095616 B – 1/PL – HĐTC ngày 02 – 3 – 2020 để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ của vợ chồng ông Ph, bà Ng.

2. Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, bà Nguyễn Thị Ng không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ, ông Trần Văn Ph đã thực hiện một phần quyền và nghĩa vụ nhưng vắng mặt không có lý do. Tòa án không nhận được văn bản thể hiện ý kiến cũng như yêu cầu của bị đơn đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 17 – 5 – 2022, ông Trần Văn Ph trình bày: Ông xác nhận toàn bộ lời trình bày của Ngân hàng là đúng. Do hiện nay đang gặp khó khăn, làm ăn thua lỗ nên chưa thanh toán nợ cho Ngân hàng. Trước việc Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông bà phải trả số tiền nợ gốc là 670.000.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày 12 – 3 – 2022 (trong đó, tiền lãi trong hạn 134.449.726 đồng; tiền lãi quá hạn 35.661.437 đồng). Ông bà đồng ý trả khoản nợ trên cho Ngân hàng và đồng ý duy trì hợp đồng thế chấp tài sản.

3. Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

-Việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tiến hành tố tụng trong vụ án đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

-Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự, nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ, bị đơn bà Nga không thực hiện đầy đủ quyền và

nghĩa vụ, ông Phước thực hiện một phần quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

-Về nội dung vụ án: Sau khi phân tích đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, tuyên xử buộc vợ chồng ông Trần Văn Ph, bà Nguyễn Thị Ng phải hoàn trả số tiền gốc, tiền lãi theo là 840.111.163 đồng, (trong đó nợ gốc 670.000.000 đồng; tiền lãi trong hạn 134.449.726 đồng; tiền lãi quá hạn 35.661.437 đồng và kể từ ngày 13 – 3 – 2022 buộc vợ chồng ông Ph, bà Ng phải tiếp tục chịu tiền lãi suất theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp tài sản; Về án phí giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về thủ tục tố tụng: Đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp tài sản được quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam thụ lý, giải quyết là đúng quy định của pháp luật.

1.1. Về thủ tục tố tụng: Ông Trần Văn Ph, bà Nguyễn Thị Ng đã được Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt.

2. Xét yêu cầu khởi kiện của Agribank đối với vợ chồng ông Trần Văn Ph, bà Nguyễn Thị Ng thấy:

2.1. Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định được: Ngày 24 – 4 – 2019, Agribank và ông Ph đã ký hợp đồng tín dụng số 045110761/HĐTD và hợp đồng thế chấp tài sản số 090117/HĐTC ngày 04/01/2017. Hợp đồng được ký kết trên cơ sở thỏa thuận tự nguyện của các bên, không bị lừa dối, không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Nội dung, hình thức của hợp được thực hiện đúng quy định của pháp luật. Như vậy, các hợp đồng này là hợp pháp.

2.2. Có đủ căn cứ xác định được các hợp đồng tín dụng số 045110761/HĐTD ngày 24 – 4 – 2019 ông Ph, bà Ng đã vay của Agribank số tiền 670.000.000 đồng với lãi suất theo thỏa thuận là 9.5%/năm là có căn cứ (được thể hiện tại Điều 7 của hợp đồng tín dụng).

Từ sự phân tích trên, có đủ căn cứ để Tòa án xác định tính đến ngày 12 – 3 – 2022 vợ chồng ông Ph, bà Ng còn thiếu nợ của Agribank số tiền gốc là 670.000.000 đồng *(Bằng chữ: Sáu trăm bảy mươi triệu đồng)*, tiền lãi trong hạn 134.449.726 đồng *(Bằng chữ: Một trăm ba mươi bốn triệu, bốn trăm bốn mươi chín nghìn, bảy trăm hai mươi sáu đồng)*; tiền lãi quá hạn 35.661.437 đồng *(Bằng chữ: Ba mươi lăm triệu, sáu trăm sáu mươi mốt nghìn, bốn trăm ba mươi bảy đồng)* như đơn khởi kiện của Ngân hàng Agribank là có căn cứ chấp nhận.

2.3. Tại Án lệ số 08/2016/AL về xác định lãi suất, việc điều chỉnh lãi suất trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm. Theo nội dung tại án lệ quy định: "*Trường hợp này, khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng, tổ chức tín dụng khoản tiền nợ gốc chưa thanh toán, tiền lãi trên nợ gốc trong hạn (nếu có), lãi nợ quá hạn của số tiền gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà*

các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh mức lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng, tổ chức tín dụng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng, tổ chức tín dụng cho vay". Như vậy, có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu của Agribank, kể từ ngày 13 – 3 – 2022 buộc ông Ph, bà Ng tiếp tục phải chịu tiền lãi quá hạn theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi ông Ph, bà Ng thanh toán xong toàn bộ số tiền nợ gốc cho Agribank.

2.4. Tại hợp đồng thế chấp tài sản số 090117/HĐTC ngày 04/01/2017 có đủ căn cứ xác định được để đảm bảo khoản vay nợ số tiền 670.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số 045110761/HĐTD vợ chồng ông Ph, bà Ng đã thế chấp cho Agribank Giấy chứng nhận tàu cá số NT – 90250 – TS do Chi cục thủy sản tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 25/02/2020 cấp cho ông Phước, bà Nga. Ngân hàng Agribank yêu cầu được tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp tài sản số 090117/HĐTC ngày 04/01/2017 để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ của đương sự là có cơ sở chấp nhận bởi yêu cầu này phù hợp với nội dung thỏa thuận giữa các bên quy định của hợp đồng thế chấp đã ký kết.

Từ những sự phân tích trên, Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Agribank đối với ông Ph, bà Ng theo như đơn khởi kiện của Agribank. Chấp nhận toàn bộ ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam về quan điểm giải quyết vụ án.

Về án phí: Buộc vợ chồng ông Ph, bà Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Ngân hàng Agribank không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 2 Điều 90, khoản 1 Điều 147, Điều 208, Điều 227, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 323, Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự 2015; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Án lệ số 08/2016/AL.

- Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam đối với bị đơn ông Trần Văn Ph, bà Nguyễn Thị Ng về việc tranh chấp Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng thế chấp tài sản.

1. Buộc ông Trần Văn Ph, bà Nguyễn Thị Ng phải trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền nợ gốc là 670.000.000 đồng *(Bằng chữ: Sáu trăm bảy mươi triệu đồng)*.

2. Buộc ông Trần Văn Ph, bà Nguyễn Thị Ng phải trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền lãi của số tiền nợ gốc tính đến ngày 12 – 3 – 2022 là tiền lãi trong hạn 134.449.726 đồng *(Bằng chữ: Một trăm ba mươi bốn triệu, bốn trăm bốn mươi chín nghìn, bảy trăm hai mươi sáu đồng)*; tiền lãi quá

hạn 35.661.437 đồng *(Bằng chữ: Ba mươi lăm triệu, sáu trăm sáu mươi mốt nghìn, bốn trăm ba mươi bảy đồng)*.

3. Kể từ ngày 13 – 3 – 2022, buộc ông Trần Văn Ph, bà Nguyễn Thị Ng phải tiếp tục chịu tiền lãi quá hạn theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi ông Trần Văn Ph, bà Nguyễn Thị Ng thanh toán xong toàn bộ số tiền nợ gốc.

4. Tiếp tục duy trì tài sản thế chấp là Giấy chứng nhận tàu cá số NT – 90250 – TS do Chi cục thủy sản tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 25/02/2020 để bảo đảm nghĩa vụ trả nợ.

5. Buộc vợ chồng ông Trần Văn Ph, bà Nguyễn Thị Ng phải chịu 37.604.446 đồng *(Bằng chữ: Ba mươi bảy triệu, sáu trăm lẻ bốn nghìn, bốn trăm bốn mươi sáu đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

6. Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền 21.604.000 đồng *(Bằng chữ: Hai mươi mốt triệu, sáu trăm lẻ bốn nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí sơ thẩm theo biên lai thu tiền tạm ứng số 0001306 lập ngày 22 – 4 – 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận (Thông qua chuyển khoản).

7. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

8. Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vợ chồng ông Trần Văn Ph, bà Nguyễn Thị Ng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Nam;
- Chi cục THADS huyện Thuận Nam;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thanh Long